CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 51/CBTT-SHX	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11năm 2018*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa
   - Mã chứng khoán: SHX
   - Địa chỉ: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
   - Điện thoại liên hệ: 028.38377660 Fax: 028.38369031
   - Email: info@saigonhoaxa.com.vn
2. Nội dung thông tin công bố:

Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/11/2018 tại đường dẫn: http://www.saigonhoaxa.com.vn/?/investors.html

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
- Biên bản ĐH;
- Nghị quyết ĐH.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Thành viên HĐQT
TĂNG THỊ MINH TÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA
Location: TP.HCM
Date: 2018-11-28 19:33:11

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA
275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005
Website: http://www.saigonhoaxa.com.vn

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa;

Căn cứ Tờ trình đã được thông qua, kết quả biểu quyết, kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 27/11/2018 của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc giải quyết nội dung cổ đông Nguyễn Bá Linh yêu cầu theo văn bản ngày 12/9/2018 như sau:

1. Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) về chất vấn: HĐQT, Ban điều hành (BĐH) và BKS đã cố ý để chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc (TGĐ) Công ty nhận khoán cá nhân để kinh doanh thuốc lá theo phương thức lời ăn lỗ chịu trong thời gian dài, hợp đồng độc quyền mua bán thuốc lá COTAB và Giấy phép kinh doanh thuốc lá là cơ hội kinh doanh và tài sản của Công ty đã bị TGĐ Công ty chiếm dụng để kinh doanh thu lợi cá nhân riêng.

2. Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: HĐQT và BĐH Công ty đã đồng ý cho Trung tâm Dịch vụ Thương mại (TTDVTM) thực hiện bán lẻ thuốc lá (không có giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc), HĐQT và Ban điều hành (BĐH) Công ty đã đồng ý cho TTDVTM bán thuốc lá với số lượng lớn và giá thấp hơn giá mua vào từ năm 2005 đến nay, gây thiệt hại lớn cho Công ty, trách nhiệm thuộc về HĐQT, BGĐ, BKS và KTT Công ty.

3. Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS.về chất vấn: Thành viên HĐQT, BĐH, BKS và những người có liên quan của ban lãnh đạo Công ty đã ký các hợp đồng, giao dịch cho vay tiền và hợp tác kinh doanh với Công ty, nhưng các giao dịch này không được HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi giao dịch, các hợp đồng đó bị vô hiệu vì vi phạm Điều 160 và 162 Luật Doanh nghiệp.

4. Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: HĐQT, BĐH đã để cho TTDVTM xuất nhiều hóa đơn nhưng không có hàng hóa dịch vụ đi kèm.

Điều 2. Thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên HĐQT của ông Trần Vĩ Đường và thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

Điều 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung ông Nguyễn Văn Đông làm thành viên HĐQT thay thế cho ông Trần Vĩ Đường thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2019.

Điều 4. Giao cho HĐQT triển khai, tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Giao cho BKS giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS;
- CĐ;
- SSC, HNX (cbtt);
- Lưu: VP HĐQT.

M.S.D.N: 0300481... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Thiên Kim

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA
275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
Số ĐKKD: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005
Website: http://www.saigonhoaxa.com.vn

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
NĂM 2018

1. Thông tin Công ty: Công ty CP Sài Gòn Hỏa xa, địa chỉ trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, mã số doanh nghiệp: 0300481625

2. **Thời gian**: 09 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2018.

3. **Địa điểm**: Lầu 2, Khách sạn Liberty SaiGon Parkview, 265 Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh.

4. **Thành phần tham dự**:

- Chủ tọa: Bà Trần Thiên Kim, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Các cổ đông (CĐ).
- Các thành viên Ban kiểm soát (BKS), HĐQT, Ban điều hành.

NỘI DUNG

1. Bà Trần Thiên Kim khai mạc Đại hội (ĐH).

2. Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐH (BKT) báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: Tham dự ĐH có 20 CĐ/người đại diện CĐ dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.624.683 cổ phần, tương đương 1.624.683 phiếu biểu quyết, chiếm 94,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Bà Trần Thiên Kim chỉ định ông Lưu Văn Kiên làm Thư ký ĐH.

4. Bà Trần Thiên Kim đề nghị ĐH bầu Ban kiểm phiếu (BKP) gồm 03 người: Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh. Bà Kim chỉ định bà Huỳnh Thị Đào, bà Lữ Thị Tiến và ông Nguyễn Hữu Hưng kiểm phiếu bầu BKP.

Do có thêm cổ đông tới tham dự nên ông Tuấn đọc báo cáo lần 2 kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: 21 CĐ/đại diện CĐ dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.710.683 cổ phần, tương đương 1.710.683 phiếu biểu quyết, chiếm 99,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

ĐH biểu quyết thông qua việc BKP gồm 03 người: Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.683 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.710.683 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.710.683 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.366.680phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 79,89% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 344.003 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 20,11% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 79,89% phiếu biểu quyết tán thành, BKP gồm 03 người: Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh đã được thông qua.

5. Bà Kim thông báo Chương trình nghị sự đã được gửi trước cho các CĐ kèm thư mời họp, và Công ty có nhận được yêu cầu của CĐ Nguyễn Bá Linh kiến nghị thay đổi trình tự nội dung chương trình nghị sự. Bà Kim yêu cầu bà Tân đọc văn bản kiến nghị của CĐ

Do có thêm cổ đông tới tham dự nên ông Tuấn đọc báo cáo lần 3 kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: 22 CĐ/đại diện CĐ dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.710.693 cổ phần, tương đương 1.710.693 phiếu biểu quyết, chiếm 99,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Bà Tăng Thị Minh Tân đọc văn bản kiến nghị của CĐ Nguyễn Bá Linh, kiến nghị thay đổi trình tự Chương trình nghị sự.

ĐH biểu quyết thông qua kiến nghị thay đổi trình tự Chương trình nghị sự với kết quả như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu: Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.707.073phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,788% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 3.620 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ

0,212% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,788% phiếu biểu quyết tán thành, kiến nghị thay đổi trình tự Chương trình nghị sự được thông qua.

Bà Tân trình bày Chương trình nghị sự đã được điều chỉnh lại trình tự nội dung theo kiến nghị của CĐ Nguyễn Bá Linh. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự đã được điều chỉnh này.

ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự đã được điều chỉnh lại trình tự nội dung theo kiến nghị của CĐ Nguyễn Bá Linh với kết quả như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Chương trình nghị sự được điều chỉnh trình tự nội dung theo yêu cầu của CĐ được thông qua.

6. Bà Tân trình bày Quy chế làm việc tại ĐH.

Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại ĐH. ĐH biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại ĐH với kết quả như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu: Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.710.690 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9998% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 3 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0002% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,9998% phiếu biểu quyết tán thành, Quy chế làm việc tại ĐH đã được thông qua.

7. Bà Tân trình bày Báo cáo nhận được văn bản yêu cầu của cổ đông Nguyễn Bá Linh ngày 12/09/2018.

Bà Kim thay mặt HĐQT, BĐH giải trình về các nội dung trong văn bản của CĐ Nguyễn Bá Linh ngày 12/09/2018 như sau:

Trước nhất, tôi/chúng tôi xác định việc trả lời nội dung cho cổ đông trong Đại hội này là với tư cách của người thuộc nhiệm kỳ đương nhiệm theo các chức danh đang đảm nhiệm tại Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa (Công ty), không có thẩm quyền trả lời cho những nhiệm kỳ trước cũng như không có quyền đại diện cho chức danh của Chủ tịch HĐQT/TGĐ ở nhiệm kỳ trước. Cụ thể:

- Các thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu ra kể từ ngày 14.5.2015;

- Chủ tịch HĐQT: Bà Trần Thiên Kim được HĐQT bầu ra kể từ ngày 21.01.2016;

- TGĐ: Bà San Kim Chi được HĐQT bổ nhiệm kể từ ngày 04.10.2018.

- Còn đối với CĐ Nguyễn Bá Linh, là CĐ chính thức của Công ty từ ngày 08.12.2014, mọi quyền hạn, trách nhiệm liên quan của ông được xác định kể từ ngày này. Vì văn bản của CĐ Nguyễn Bá Linh có một số nội dung không quy định về thời gian cụ thể và/hoặc có thời gian cụ thể nhưng không phù hợp với yêu cầu nên chúng tôi xin giải thích cho ông là: Khi ông tham gia đấu giá mua cổ phần của doanh nghiệp bán đấu giá là Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa thì Tổ chức quyết định bán đấu giá là Tổng công ty Đường sắt

Việt Nam và đơn vị tổ chức bán đấu giá là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia - Chi nhánh TP.HCM (NSI) ngày 29/10/2014 thì ông đã được cung cấp thông tin về doanh nghiệp bán đấu giá và cuộc bán đấu giá cổ phần, các tài liệu được tham khảo tại địa điểm đăng ký và website: nsi.com.vn và vr.com.vn theo quy định hiện hành về đấu giá cổ phần ra công chúng, trong đó có Bản cáo bạch là bản công bố thông tin đầy đủ nhất mà Tổ chức thực hiện bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá phải công bố cho người mua chứng khoán những thông tin về bản thân Công ty; như vậy, với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trước khi ông tham gia đấu giá và trở thành CĐ của Công ty, ông Linh đã được cung cấp thông tin toàn diện về Công ty và đã nắm được các thông tin về Công ty nên mới tham gia đấu giá cổ phần.

Về ý HĐQT, BĐH và BKS đã cố ý để Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty nhận khoán cá nhân để kinh doanh thuốc lá theo phương thức lời ăn lỗ chịu trong thời gian dài.

HĐQT và BĐH trả lời như sau:

- Quy chế Khoán kinh doanh của Công ty là áp dụng theo tinh thần công văn 3006 TC/TCT ngày 28.8.1996 của Bộ Tài chính, được Cục Thuế TP. HCM cho thực hiện và cử cán bộ xuống hướng dẫn cho toàn Công ty, có lịch sử và sự tiếp nối từ thời còn là doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) cho đến nay. Trong suốt quá trình quản lý, kiểm tra doanh nghiệp từ thời DNNN cho đến nay, Cục Thuế, các công ty kiểm toán độc lập chưa bao giờ có văn bản nào yêu cầu dừng việc áp dụng Quy chế Khoán này.

- Nội dung của Quy chế Khoán của Công ty là để áp dụng cho toàn Công ty đối với các chi nhánh trên các mặt sau:

+ TGĐ là người xét duyệt và ký các Hợp đồng giao khoán kinh doanh (HĐKKD) với tư cách là Bên giao khoán;

+ Bên nhận khoán là đối tượng nhận khoán (cá nhân hay tập thể nhận khoán có quyền tự chọn loại hình cho phù hợp, làm Đơn xin nhận khoán, nếu một chi nhánh mà có nhiều người gửi Đơn thì sẽ xem xét cho người đáp ứng tốt nhất các điều kiện được chọn);

+ Các điều kiện về thủ tục nhận khoán; trách nhiệm và quyền lợi của Bên nhận khoán; trách nhiệm và quyền lợi của Bên giao khoán; các điều kiện khác... Các nội dung này đều quy định chung như nhau (trong đó có quy định "lời ăn lỗ chịu"), không phân biệt các đối tượng trong hay ngoài Công ty, chức vụ gì, cá nhân hay tập thể, đối tượng nào đáp ứng được quy định theo Quy chế này đều được Công ty áp dụng việc giao, nhận khoán.

- HĐKKD đều chung một mẫu cho toàn Công ty, nội dung áp dụng với 02 loại hình cho cá nhân hay tập thể nhận khoán, không có sự ưu ái cho đối tượng, chi nhánh nào, trong đó có ông Trần Vĩ Đường

- Cụ thể về trường hợp áp dụng giao nhận khoán tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ thương mại (TTDVTM), nếu nhắc về lịch sử thì ông Trần Vĩ Đường đã nhận khoán cá nhân với Công ty qua các thời kỳ:

+ Thời kỳ là DNNN, HĐKKD do nguyên GĐ Đỗ Văn Trang ký với tư cách là Bên giao khoán, từ ngày 01.1.1999;

+ Thời kỳ là CTCP, HĐKKD do nguyên TGĐ Đỗ Văn Trang ký với tư cách là Bên giao khoán từ năm 2005 -> 2010 (qua các HĐKKD ký năm 2005, 2008);

+ Từ khi HĐKKD trên hết hạn và nguyên TGĐ Đỗ Văn Trang nghỉ hết nhiệm kỳ, nguyên TGĐ Trần Vĩ Đường ký tiếp HĐKKD ký với tư cách là Bên giao khoán, thực hiện từ năm 2011 -> 30.11.2015.

Hiệu quả của việc khoán kinh doanh thuốc lá của Bên nhận khoán cá nhân của TTDVTM từ khi Công ty là CTCP (năm 2005) đến hết Qúy 3/2018 là 29.452.953.334 đ, trong đó: Ông Đường nộp 20.377.953.334 đ , bà Dung nộp 9.075.000.000 đ và trong suốt quá trình kinh doanh này, Công ty không bị thua lỗ.

+ Còn riêng với nhiệm kỳ này của Bên nhận khoán cá nhân là ông Trần Vĩ Đường, được chia ra 2 giai đoạn: (i) Giai đoạn 1: Từ bắt đầu nhiệm kỳ từ 14.5.2015 đến 30.11.2015, ông Đường là Chủ tịch HĐQT, kiêm TGĐ, kiêm giữ chức GĐ TTDVTM và là Bên nhận khoán cá nhân, tiếp tục thực hiện HĐKKD đã ký trước đó; (ii) Giai đoạn 2: Từ ngày 01.12.2015 đến ngày 30.11.2018, nguyên TGĐ Trần Vĩ Đường ký với tư cách là Bên giao khoán và bà Lê Mỹ Dung ký với tư cách là cá nhân nhận khoán.

Như vậy, với nhiệm kỳ này, ông Đường là Bên nhận khoán tại TTDVTM là 06 tháng 16 ngày.

Ngày 21.01.2016, HĐQT đã bầu lại Chủ tịch HĐQT và Chủ tịch mới là tôi, Trần Thiên Kim. Như vậy, trong nhiệm kỳ này của HĐQT, BĐH thì với phần lớn thời gian, Bên nhận khoán đã không là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty mặc dù theo Quy chế Khoán thì với các chức danh trên không có gì vướng mắc với các đối tượng nhận khoán và đều bình đẳng như nhau nếu là Bên nhận khoán như đã nêu trên.

Vì vậy, với tất cả các chứng minh trên đây, không thể nói là HĐQT, BĐH nhiệm kỳ này đã cố ý để Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty nhận khoán cá nhân để kinh doanh thuốc lá theo phương thức lời ăn lỗ chịu và trong một thời gian dài.

Về ý: Hợp đồng độc quyền mua bán thuốc lá COTAB và Giấy phép kinh doanh thuốc lá là cơ hội kinh doanh và là tài sản của Công ty đã bị TGĐ Công ty chiếm dụng để kinh doanh thu lợi cá nhân riêng.

HĐQT, BĐH trả lời như sau:

- Như đã nêu ở trên, các câu trả lời của tôi/chúng tôi là với tư cách của người thuộc nhiệm kỳ đương nhiệm, không có thẩm quyền trả lời cho những nhiệm kỳ trước cũng như không có quyền đại diện cho chức danh của Chủ tịch HĐQT/TGĐ ở nhiệm kỳ trước. Còn với nhiệm kỳ này, ông Trần Vĩ Đường chỉ là TGĐ kiêm nhiệm GĐ TTDVTM, là Bên nhận khoán cá nhân kinh doanh thuốc lá là 06 tháng 16 ngày.

- Còn về việc CĐ quy kết cho TGĐ chiếm dụng Hợp đồng độc quyền tiêu thụ thuốc lá COTAB ,và Giấy phép kinh doanh thuốc để thu lợi cá nhân riêng thì chỉ là sự áp đặt tư duy vì:

a. Đối với Hợp đồng độc quyền tiêu thụ thuốc lá COTAB với Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn (Thuốc lá Sài Gòn):

- Hợp đồng độc quyền tiêu thụ thuốc lá COTAB (thực chất là hợp đồng bao tiêu để phân phối một thương hiệu thuốc lá nào đó của Thuốc lá Sài Gòn, cụ thể như với COTAB trong một khoảng thời gian nhất định ghi trong hợp đồng) là Công ty ký với tư cách pháp nhân và giao cho một chi nhánh do Công ty thành lập để thực hiện chứ không trực tiếp thực hiện, việc tổ chức và điều hành hoạt động của các lĩnh vực kinh doanh khác cũng áp dụng tương tự như trên với các chi nhánh khác của Công ty.

- Hợp đồng độc quyền tiêu thụ thuốc lá COTAB được Công ty ký với Thuốc lá Sài Gòn năm 2.000, từ khi Công ty là doanh nghiệp Nhà nước và cũng giao cho TTDVTM do ông Trần Vĩ Đường làm Giám đốc Trung tâm thực hiện, kể cả thời kỳ Công ty thực hiện tổ chức hoạt động theo phương thức giao kế hoạch cho đến thời kỳ Công ty thực hiện phương thức khoán kinh doanh theo Quy chế khoán; đến khi Công ty thành CTCP, Công ty vẫn thực hiện Quy chế Khoán và ông Đường vẫn tiếp tục thực hiện công việc kinh doanh như cũ trước khi thôi nhận khoán.

- Cũng như các hợp đồng độc quyền tiêu thụ thuốc lá trước đó với Thuốc lá Sài Gòn và nhà máy khác đối với từng loại thuốc lá mới lập thương hiệu (như Vinataba, Con ó vàng, Cotab…), họ tìm tòi đối tác khâu phân phối, thương thảo điều kiện để ký hợp đồng độc quyền bao tiêu với những quy định khắt khe và thời hạn được bao tiêu để nhằm mục đích quảng bá cho thương hiệu mới của họ, mở rộng thị trường, sau khi thị phần được mở rộng, họ sẽ thu lại để tự phân phối; thương hiệu thuốc lá nào cũng là của họ, Công ty chỉ là bên tiêu thụ, không phải của Công ty. Từ những năm 80 của thế kỷ trước, Công ty luôn là ứng viên được chọn để làm đối tác này, đã thành lập những trạm kinh doanh thuốc lá, trung tâm dịch vụ thương mại khác nhau để cùng kinh doanh nhưng khi thực hiện hợp đồng, đối với quy định của Thuốc lá Sài Gòn, chỉ có Trạm kinh doanh thuốc lá do ông Đường là Trạm trưởng mà sau này sáp nhập lại thành Trung tâm DVTM do ông Đường làm Giám đốc (Quyết định của thời GĐ Công ty là ông Vũ Xuân Ngọc) mới đáp ứng được yêu cầu này khi thực hiện hợp đồng. Lịch sử làm thương mại phân phối thuốc lá của Công ty từ những ngày đầu tiên đến khi thôi nhận khoán phải nói là gắn liền với tên tuổi ông Trần Vĩ Đường, ông Đường luôn là người được Thuốc lá Sài Gòn mời đích danh khi tổ chức hội nghị khách hàng qua nhiều năm khi làm GĐ TTDVTM. Điều đó nói lên ông Đường là người có kinh nghiệm, uy tín trong lĩnh vực kinh doanh thuốc lá kể cả với nội bộ Công ty và với cả đối tác qua các thời kỳ được Công ty bổ nhiệm GĐ chi nhánh, giao nhận khoán kinh doanh mặt hàng này. Đối với sự phát triển mảng kinh doanh thuốc lá của Công ty trong suốt quá trình lịch sử trên đây, ông Đường là người có đóng góp lớn lao về mặt gây dựng nền tảng, có kinh nghiệm tổ chức kinh doanh, tổ chức mạng lưới khách hàng, tạo mối quan hệ với đối tác cung cấp và phân phối đầu vào, đầu ra. Qua thời gian sàng lọc, thử thách về tổ chức và nhân sự từ thời Công ty là doanh nghiệp Nhà nước như đã nêu trên, ông Đường đã đáp ứng được yêu cầu khắt khe của Hợp đồng độc quyền tiêu thụ với Thuốc lá Sài

Gòn từ khâu tạo lập và phát triển thị phần thương hiệu riêng đó của họ giao để phân phối trên thị trường.

b. Đối với Giấy phép kinh doanh thuốc lá.

- Chi nhánh TTDVTM đã được cơ quan chức năng cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho chi nhánh. Cụ thể là: Theo Điều lệ, nội dung hoạt động của Công ty đã và đang kinh doanh với nhiều ngành nghề khác nhau tại các chi nhánh khác nhau. Theo quy định hiện hành, ngoài Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chung của toàn Công ty do Sở KH và ĐT TP. HCM cấp theo địa chỉ trụ sở chính thì mỗi chi nhánh đều được Sở KH và ĐT tỉnh/TP xem xét hồ sơ để cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh đó với các nội dung như nhau tại các cơ sở hoạt động của Công ty với các nội dung cơ bản như sau: Tên chi nhánh; địa chỉ chi nhánh; ngành nghề kinh doanh của chi nhánh; họ và tên người đứng đầu chi nhánh với các thông tin cá nhân của họ; hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp Công ty CP Sài Gòn Hoả xa.

- Với Chi nhánh TTDVTM (từ 30.11.2015 trở về trước đối với ông Trần Vĩ Đường và từ 01/12/2015 đến nay đối với bà Lê Mỹ Dung) cũng tương tự như trên. Cụ thể (tóm tắt): Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh; tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty CP Sài Gòn Hoả xa - TTDVTM; địa chỉ: 50/8 Bến Chương Dương, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM; thông tin về người đứng đầu (như nêu ở trên) với các thông tin cá nhân; hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp Công ty CP Sài Gòn Hoả xa.

- Riêng với TTDVTM, vì nội dung hoạt động là kinh doanh thuốc lá, thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên còn phải có giấy phép của Bộ Công thương là "Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá" với nội dung (tóm tắt):

+ Quyết định cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá; cho phép Công ty CP Sài Gòn Hoả xa, địa chỉ trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - CTCP, mã số doanh nghiệp 0300481625…;

+ Chi nhánh, VPĐD hoặc địa điểm kinh doanh; Tên: Chi nhánh Công ty CP Sài Gòn Hoả xa - TTDVTM;

+ Địa chỉ: 50/8 Bến Chương Dương, Quận 1, TP. HCM;

+ Được phép tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:

Được phép mua sản phẩm thuốc lá của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn; được tổ chức phân phối sản phẩm thuốc lá tại các tỉnh, thành phố được nêu tên (33 tỉnh, thành phố).

Như vậy, với các loại Giấy phép trên, các cơ quan chức năng đã xác định và cho phép chi nhánh TT DVTM với người đứng đầu là ông Đường/bà Dung kinh doanh trong lĩnh vực thương mại thuốc lá cũng tương tự các chi nhánh khác của Công ty kinh doanh trong các lĩnh vực khách sạn, du lịch lữ hành, dịch vụ vận tải vv…

- Mọi hoạt động mua bán thuốc lá đều sử dụng hóa đơn của Công ty giao cho TT DVTM. Toàn bộ doanh thu và chi phí đều phản ánh đầy đủ trên BCTC của TTDVTM.

Như vậy, nói về lịch sử, không thể nói Hợp đồng bao tiêu thuốc lá COTAB và Giấy phép kinh doanh thuốc lá là cơ hội đã bị nguyên TGĐ chiếm dụng để thu lợi cá nhân và về mặt thời gian, ông Đường đã chấm dứt nhận khoán từ ngày 01.12.2015. Không có căn cứ quy kết HĐQT, BĐH vi phạm Khoản 5 Điều 159, mục C Khoản 1 Điều 160 Luật Doanh nghiệp cũng như Khoản 2 Điều 51 Điều lệ Công ty.

Về ý: HĐQT và BĐH Công ty đã đồng ý cho TTDVTM thực hiện bán lẻ thuốc lá (không có giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc).

HĐQT , BĐH trả lời như sau:

Nghị định 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá trực tiếp từ nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá để bán cho các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá và thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá từ thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá để bán trực tiếp cho người tiêu dùng.

Như vậy, Công ty được cấp phép và thực hiện đối với quy định thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá, không bán trực tiếp cho người tiêu dùng; vì vậy, không thể nói là TTDVTM có bán lẻ thuốc lá.

Về ý: HĐQT và BĐH Công ty đã đồng ý cho TTDVTM bán thuốc lá với số lượng lớn và giá thấp hơn giá mua vào từ năm 2005 đến nay, gây thiệt hại lớn cho Công ty. Trách nhiệm thuộc về HĐQT, BGĐ, BKS và KTT Công ty.

HĐQT, BĐH trả lời như sau:

- Về trách nhiệm của HĐQT với nội dung này: Theo chức năng, nhiệm vụ của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức, Quy chế Khoán thì HĐQT không có chức năng trực tiếp kinh doanh, không quyết định và tham gia vào việc điều hành hoạt động, công việc kinh doanh hàng ngày của TGĐ điều hành, GĐ chi nhánh; việc quyết định phương thức kinh doanh, mở rộng thị trường, số lượng, giá bán sản phẩm thế nào là thuộc quyền hạn và trách nhiệm của GĐ chi nhánh kiêm Bên nhận khoán (hoặc đại diện Bên nhận khoán nếu là nhận khoán tập thể). Không có văn bản nào của HĐQT đồng ý, phê duyệt giá bán, sản phẩm hoặc dịch vụ cho bất kỳ một chi nhánh nào của Công ty, kể cả đối với TTDVTM.

- Về trách nhiệm của KTT:

Quy chế Khoán của Công ty giao cho Bên nhận khoán, GĐ chi nhánh quyền tự chủ quyết định mọi mặt về kinh doanh tại chi nhánh theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật.

- Công ty luôn chịu áp lực về nhiều mặt với Thuốc lá Sài Gòn gồm những yêu cầu cơ bản như: Phải đảm bảo sản lượng bao tiêu theo hợp đồng

với Thuốc lá Sài Gòn và thời hạn ghi trên bao bì, phải tiêu thụ ổn định lâu dài, phát triển tốt, số lượng tiêu thụ năm sau cao hơn năm trước và không làm ảnh hưởng xấu tới thị trường; do yêu cầu về an toàn sức khỏe vì hút thuốc là nguyên nhân gây ra 1 số bệnh nguy hiểm nên nếu như sản phẩm bị hư hỏng, mốc hoặc chất lượng không còn đảm bảo thì phải thu hồi, đồng thời toàn bộ thiệt hại Công ty phải gánh chịu không được trả lại cho bên sản xuất; trong khi date của sản phẩm thuốc lá 09 tháng kể từ ngày sản xuất.

Trong khi đó, TTDVTM không có kho, phải đi thuê kho để bảo quản thuốc lá, điều kiện thực tế của kho không tốt, có khi bị dột nát, kho chứa hàng ẩm thấp nên thực tế thuốc bị ẩm mốc trước thời hạn ghi trên bao bì. Cho nên, một số trường hợp phải bán giá thấp để thu hồi được vốn (dù ít hay nhiều) còn hơn là để hàng hết hạn phải tiêu hủy.

Như vậy, với giải trình như trên và những thực tế khách quan trên đây, hoạt động kinh doanh thương mại đã đóng góp những nghĩa vụ nộp Công ty rất lớn và không gây lỗ cho Công ty... thì không thể nói là HĐQT, BKS, BĐH gây thiệt hại cho Công ty.

Về ý: Thành viên HĐQT, BĐH, BKS và những người có liên quan của ban lãnh đạo Công ty đã ký các Hợp đồng (HĐ), giao dịch (GD) cho vay tiền và hợp tác kinh doanh với Công ty; nhưng các GD này không được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua trước khi giao dịch. Các HĐ đó bị vô hiệu vì vi phạm Điều 160 và 162 Luật Doanh nghiệp.

HĐQT, BĐH trả lời như sau:

- Với nhiệm kỳ này, có một số HĐ, GD với các đối tượng như trên bị thiếu thủ tục đã nêu xin trả lời như sau: (i) Các HĐ, GD này đều dưới 35% tổng tài sản theo báo cáo tài chính gần nhất nên không phải đưa ra ĐHĐCĐ; (ii) còn thủ tục phải thông qua HĐQT thì trách nhiệm đối với thành viên HĐQT, BĐH về việc không thông qua các hợp đồng để vay tiền của một số đối tượng trên trong nhiệm kỳ này là do TGĐ khi ở trong vai trò làm TGĐ điều hành, thực hiện công việc hàng ngày của mình đã cho ký HĐ, GD này mà sơ suất không không làm các thủ tục báo cáo theo quy định để gửi cho HĐQT nên HĐQT không biết để tổ chức cuộc họp để thông qua. Trách nhiệm này thuộc về nguyên TGĐ Công ty; (iii) lãi suất mà các đối tượng cho Công ty vay trên đây được ghi trong Khế ước vay vốn là mức lãi suất được cao hơn lãi suất ngân hàng Agribank ít nhất là 0,1%/tháng theo thời điểm và thực tế trong suốt quá trình thực hiện thì lãi suất này chỉ cao hơn 0,1%/tháng chứ không hề cao hơn. Trong khi đó, theo Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành của thời gian đó cho phép các doanh nghiệp được vay vốn các cá nhân khác ngoài tổ chức tín dụng không được vượt quá 1,5 lần so với lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại theo thời điểm.

- Còn với việc Công ty ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với bà Trương Ái Liễu là vào năm 2011, thuộc nhiệm kỳ của HĐQT, TGĐ của nhiệm kỳ trước.

Nhưng nếu nói thêm về hợp đồng đó thì do thực hiện theo thủ tục của Ngân hàng Agribank vì năm đó hạn mức tín dụng của ngân hàng không đủ nguồn vốn lưu động phục vụ kinh doanh thuốc lá do thiếu tài sản thế chấp đảm bảo

cho Ngân hàng; thực chất đây là hợp đồng mà bà Liễu cho Công ty vay 5 tỷ đồng để gia tăng nguồn vốn và tài sản cho Công ty để Công ty vay vốn lưu động ngân hàng phục vụ cho hoạt động kinh doanh thuốc lá với phần quyền lợi của bà Liễu được hưởng với số tiền ổn định bằng 18%/năm, trong khi cùng thời điểm đó, lãi suất mà Công ty vay NH Agribank đang là 18,5%/ năm. Hợp đồng này không yêu cầu tài sản thế chấp nên đã giúp công ty có thêm nguồn vốn để hoạt động ổn định, số tiền này Công ty đã trả lại cho bà Liễu vào tháng 12/2016.

- Còn chiếu theo nội dung khoản 4 Điều 162 Luật Doanh nghiệp thì với các HĐ, GD này dù thiếu thủ tục trên nhưng là các HĐ, GD phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty, không gây thiệt hại gì cho Công ty; đã hỗ trợ vốn cho Công ty trong hoạt động kinh doanh khi hạn mức tín dụng của ngân hàng không đáp ứng đủ do Công ty thiếu tài sản thế chấp, trong khi Công ty vay các cá nhân này không phải thế chấp tài sản và hầu như là cho vay trung, dài hạn, tạo nguồn vốn ổn định cho Công ty hoạt động; việc vay tiền này với mức lãi vay nằm trong quy định cho phép của Luật thuế TNDN. Hoạt động này đối với những đối tượng trên chẳng những không gây thiệt hại mà ngược lại còn mang lại lợi ích cho Công ty do đó không thể bắt phải bồi thường thiệt hại.

Về ý: HĐQT, BĐH đã để cho TTDVTM xuất nhiều hóa đơn nhưng không có hàng hóa dịch vụ đi kèm.

HĐQT, BĐH trả lời như sau:

Toàn bộ thuốc lá xuất bán ra khỏi TTDVTM đều ghi hóa đơn đầy đủ, đúng đối tượng, đúng địa chỉ và đúng số lượng; không có trường hợp nào ghi hóa đơn nhưng không có hàng hóa dịch vụ đi kèm.

Bà Huỳnh Thị Đào thay mặt BKS giải trình về các nội dung trong văn bản của CĐ Nguyễn Bá Linh ngày 12/9/2018 như sau:

Về ý: HĐQT, BGĐ, BKS đã cố ý để CT HĐQT kiêm TGĐ Cty nhận khoán cá nhân để kinh doanh thuốc lá theo phương thức lời ăn lỗ chịu trong thời gian dài:

- Việc giao khoán kinh doanh đã được thực hiện từ trước khi Công ty cổ phần hoá và được duy trì cho đến nay.

- Các điều kiện nhận khoán và thủ tục nhận khoán là áp dụng chung cho toàn Công ty theo Quy chế khoán kinh doanh của Công ty.

- Ông Đường nhận khoán kinh doanh tại TT DVTM từ 01/01/1999 khi Công ty còn là doanh nghiệp Nhà nước. Năm 2005, Công ty cổ phần hóa ông Đường tiếp tục nhận khoán kinh doanh tại TT DVTM cho đến ngày 30/11/2015.

- Trong nhiệm kỳ này, thời gian nhận khoán kinh doanh của ông Đường tính từ ngày 14/5/2015 đến 30/11/2015 là 06 tháng 16 ngày.

- Như vậy không thể nói BKS nhiệm kỳ này đã để Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty là ông Đường nhận khoán kinh doanh thuốc lá trong thời gian dài.

Về ý: Hợp đồng độc quyền mua bán thuốc lá COTAB và giấy phép kinh doanh thuốc lá là cơ hội kinh doanh và là tài sản của Công ty đã bị TGĐ Công ty chiếm dụng để kinh doanh thu lợi cá nhân:

- Hợp đồng bao tiêu thuốc lá nhãn hiệu Cotab được Công ty ký với Công ty TNHH MTV thuốc lá Sài Gòn từ năm 2000 (từ khi Công ty là công ty Nhà nước) và giao cho chi nhánh Công ty là TT DVTM thực hiện kinh doanh theo hình thức khoán kinh doanh (lúc này ông Đường làm giám đốc chi nhánh). Khi Công ty chuyển sang công ty cổ phần, ông Đường tiếp tục làm giám đốc TT DVTM.

- Toàn bộ doanh thu và chi phí phát sinh tại TT DVTM đều được phản ánh đầy đủ trên Báo cáo tài chính của Chi nhánh.

- Như vậy không thể nói hợp đồng bao tiêu thuốc lá và giấy phép kinh doanh thuốc lá bị TGĐ Công ty chiếm dụng để thu lợi cá nhân.

Về ý: HĐQT và BGĐ Công ty đã đồng ý cho GĐ TT DVTM thực hiện bán lẻ thuốc lá (không có giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc lá) và bán giá thấp hơn giá mua vào:

- Thuốc lá là kinh doanh có điềukiện,nên phải có giấy phép riêng của Bộ Công thương, trong giấy phép đó có nội dung Công ty mua thuốc lá của ai, được bán ở những tỉnh thành phố nào.... Theo giấy phép, Công ty ko được bán lẻ thuốc lá và Công ty thực hiện đúng, không có bán lẻ.

- Công ty luôn chịu áp lực về sản lượng bao tiêu theo hợp đồng với nhà máy thuốc lá Sài Gòn với số lượng năm sau cao hơn năm trước, thêm nữa về điều kiện bảo quản thuốc lá tại kho của chi nhánh không được tốt nên phải quay vòng liên tục để đảm bảo chất lượng thuốc lá.

Về ý: Thành viên HĐQT, BĐH, BKS và những người có liên quan đã ký các HĐ, GD cho vay tiền và hợp tác kinh với Công ty chưa được HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua trước khi giao dịch:

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh của Công ty ký với bà Liễu phát sinh từ năm 2011 không thuộc nhiệm kỳ này của chúng tôi.

- BKS nhiệm kỳ này của chúng tôi không có bất kỳ giao dịch nào với Công ty.

- Trong nhiệm kỳ có 1 số ít có giao dịch không đủ thủ tục và đã có nhắc nhở.

Về ý: HĐQT, BGĐ, BKS để TTDVTM xuất nhiều hóa đơn GTGT có ghi đầy đủ nội dung nhưng lại không có có hàng hoá dịch vụ đi kèm:

Không có trường hợp nào TT DVTM viết hóa đơn giao cho khách hàng mà không có hàng hóa đi kèm.

Ông Phạm Lê Thắng có ý kiến: HĐQT, BKS đang né tránh trách nhiệm, đẩy trách nhiệm cho nhiệm kỳ trước, một số thành viên HĐQT nhiệm kỳ này là thành viên HĐQT nhiệm kỳ trước, và Chủ tịch HĐQT cũ ký với danh nghĩa HĐQT nên trách nhiệm vẫn thuộc về HĐQT, nhiệm kỳ này vẫn phải giải trình; Yêu cầu HĐQT, BKS xem lại các giao dịch với người có lợi ích liên quan đã được thông qua đúng quy định chưa; tại sao Công ty thế chấp tài sản vay tiền cho người nhận khoán (trước đây là ông Đường), lãi vay Công ty phải chịu, đề nghị giải trình việc này; việc vay tiền của thành viên HĐQT, BKS, BĐH có được thông qua HĐQT, ĐHĐCĐ hay không? Công ty năm nào cũng thấy DNTN Năng Hằng, khách hàng của Công ty, có công nợ phải trả nhưng Công ty lại ký hợp đồng vay tiền của ông Đào Mộng Năng, chủ doanh nghiệp, đề nghị trả lời; việc các giao dịch giữa Công ty với người có lợi ích liên quan, người liên quan mà không được thông qua trước khi giao dịch, tại ĐH năm 2015 chúng tôi cũng đã đề cập, yêu cầu dừng và khắc phục, đến bây giờ các quý vị đã nhận thức được sai phạm hay chưa.

Ông Nguyễn Văn Phẩm đề nghị Chủ toạ trả lời Công ty có được cấp phép bán lẻ thuốc lá hay không, đề nghị giải trình bản chất bán hàng dưới giá mua vào, giá bán bao nhiêu, như thế nào, có quy chế quản lý việc bán giới thiệu sản phẩm hay không, BKS có biết việc bán dưới giá hay không, ông Trường có giấy phép bán buôn hay bán lẻ thuốc lá không, Công ty bán thuốc lá cho quán cà phê là bao nhiêu quán, là quán nào, địa điểm ở đâu, hiện nay Công ty còn bán thuốc lá cho quán cà phê không, số lượng là bao nhiêu, yêu cầu BKS báo cáo chi tiết việc mua bán thuốc lá với Công ty Lâm Kim Ngọc, với ông Trường,với Nhà máy thuốc lá; từ 2010 đến tháng 8/2018, số tiền bán dưới giá là 1.400 tỷ đồng: bản chất sự việc này là gì, có trốn thuế, tư lợi không, đề nghị BKS cho biết đội bán giới thiệu thuốc lá là ai, đối tượng bán cho ai, tỷ trọng trong doanh thu thuốc lá là bao nhiêu; Trưởng BKS trước khi làm BKS có làm kế toán ghi chép sổ sách kế toán, vậy có tham gia vào việc hoàn thiện chứng từ cho việc bán thuốc lá dưới giá hay không; các khoản nợ khó đòi của đại lý là bao nhiêu, nếu không đòi được thì người nhận khoán có phải bồi thường cho Công ty không; HĐQT uỷ quyền cho người nhận khoán thực hiện việc kinh doanh thì HĐQT phải chịu trách nhiệm; các câu hỏi nào chưa trả lời giải trình được thì ghi nhận, trả lời sau bằng văn bản hoặc trả lời tại một buổi làm việc sau.

Ông Lâm Quý (đại diện uỷ quyền của cổ đông Nguyễn Thanh Tâm) có ý kiến: Đang có tin đồn rằng Công ty đang bị cơ quan chức năng điều tra, đề nghị cho biết có việc này hay không, các sai phạm liên quan là gì, lợi ích của

CĐ chúng tôi có được đảm bảo hay không hay là bị mất, Chủ tịch, BKS đã làm gì để đảm bảo quyền lợi của CĐ; có việc Công ty cung cấp hồ sơ Công ty cho cơ quan chức năng hay không; có sai phạm không; có thông tin rằng ông Phước, con trai ông Đường thời gian gần đây mang tiền ra Hà Nội để lo lót, đề nghị cho biết có việc này không; bà Tiến, quê ở Hưng Yên, có phải là thành viên BKS hay không.

Ông Đỗ Xuân Thu có ý kiến: Thành viên HĐQT, BKS, BĐH cho Công ty vay tiền mà không được thông qua, đề nghị báo cáo chi tiết từng người, từng năm, trả lãi như thế nào.

Bà Lưu Thị Lê có ý kiến: Ở góc độ Luật Doanh nghiệp, chúng tôi ở nhiệm kỳ này không thể đại diện cho nhiệm kỳ trước, HĐQT là một tổ chức do ĐH bầu ra, nhiệm kỳ trước đã hết nhiệm kỳ, và chúng tôi là được ĐH năm 2015 bầu ra, mặc dù một số thành viên HĐQT nhiệm kỳ này cũng là thành viên nhiệm kỳ HĐQT trước nhưng không thể đại diện cho nhiệm kỳ trước được; việc giải trình bà Kim đã thực hiện trước đó, phần của tôi là chỉ bổ sung; việc khoán từ thời doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã được cho phép áp dụng và ông Đường đã nhận khoán từ thời đó; trong Quy chế Khoán của Công ty, không có phân biệt đối tượng nhận khoán, chứ không phải là bây giờ HĐQT mới cho ông Đường nhận khoán, việc ông Đường ký cho ông Đường một bên là tư cách Tổng giám đốc điều hành, một bên là người nhận khoán, trong quy định về chứng từ kế toán điều này không có sai; việc vay vốn lưu động là không phải là chỉ dành riêng cho ông Đường, mà là bổ sung vốn cho các chi nhánh, do đặc thù của các hoạt động kinh doanh khác nhau như khách sạn, nhà hàng, dịch vụ vận tải thì cần tài sản cố định thì Công ty đã giao tài sản cố định cho các chi nhánh đó, còn hoạt động kinh doanh thương mại, du lịch thì cần vốn lưu động nên Công ty là pháp nhân phải đứng ra vay vốn, để hỗ trợ cho chi nhánh này hoạt động và khi vay vốn ngân hàng thì ngân hàng yêu cầu thế chấp tài sản, vì vậy Công ty đã làm thủ tục thế chấp này; về hợp đồng,giao dịch với người nội bộ, người liên quan mà không thông qua HĐQT thì ở nhiệm kỳ này có khoản ông Phước cho vay 5,6 tỷ, việc này ông Đường làm với tư cách Tổng giám đốc điều hành đã không thông báo HĐQT để tổ chức thông qua, đây là sơ suất thuộc thuộc trách nhiệm TGĐ; ông Đường là người có kinh nghiệm,uy tín trong kinh doanh thuốc lá, về việc hiệu quả của khoán kinh doanh, thời gian ông Đường nhận khoán đã nộp về Công ty 20,377 tỷ.

Bà Tân có ý kiến: Phần trả lời của tôi là bổ sung của bà Kim trước đó, việc Công ty có bán lẻ thuốc lá là không có; khi nhận khoán, người nhận khoán tự quyết định phương thức kinh doanh, mở rộng thị trường, giá sản phẩm, bên cạnh đó, trong hợp đồng độc quyền tiêu thụ có quy định "Bên B

đảm bảo tiêu thụ ổn định, lâu dài, phát triển tốt, số lượng tiêu thụ năm sau cao hơn năm trước và không làm ảnh hưởng xấu đến thị trường do lợi dụng tính cạnh tranh độc quyền"; Phụ lục số 3 của HĐ nguyên tắc bao tiêu thuốc lá bao: "Bên B chịu trách nhiệm nhận hết số lượng hang hóa đã đặt hàng bên A sản xuất và trong quá trình đưa ra thị trường do quá lâu hoặc không tiêu thụ được, nếu sản phẩm bị hư hỏng, mốc hoặc chất lượng không còn đảm bảo thì bên B có trách nhiệm thu hồi toàn bộ, đồng thời toàn bộ thiệt hại do bên B chịu, không được trả lại cho bên A"; việc giao khoán đối với kinh doanh thuốc lá là có hiệu quả đối với Công ty; các tính toán các số liệu từ 2010 mà các CĐ đưa ra thì nhiệm kỳ này không biết là các CĐ căn cứ trên cơ sở nào, nên sẽ nghiên cứu.

Ông Đức có ý kiến: Về lãi vay, thì các ĐH trước các CĐ cũng đã hỏi và tôi cũng đã trình bày, chi phí lãi vay gồm lãi vay ngân hàng và lãi vay cá nhân, việc vay này là để cung cấp vốn lưu động cho các chi nhánh, chi phí lãi vay năm rồi là khoảng 10 tỷ ,trong đó chi phí lãi vay ở chi nhánh thương mại gần bằng con số này, chi phí lãi vay này là tính cho chi nhánh,không tính cho Văn phòng Công ty; về hợp đồng hợp tác kinh doanh với bà Liễu, năm 2011, do tài sản cố định của Công ty không đủ để vay vốn lưu động do đó bà Liễu cho Công ty vay, với lãi suất giống như người khác, nội dung thực tế là tiền vay, năm 2011, Công ty vay ngân hàng lãi 19,9% nhưng hợp đồng với bà Liễu chỉ có 18%/năm và Công ty đã trả lại năm 2016; tổng số nợ của đại lý tới cuối tháng 10 là khoảng 35,9 tỷ, trong đó nợ khó đòi là khoảng 30 tỷ, theo quy chế khoán, nếu không đòi được thì người nhận khoán phải chịu bồi thường, hiện tại những đại lý này vẫn đang tiến hành trả nợ.

Bà Kim có ý kiến: Các vấn đề dựa trên cơ sở tin đồn, Công ty không có thẩm quyền trả lời, thẩm quyền thuộc cơ quan chức năng.

Bà Đào có ý kiến: Bà Tiến đang là thành viên BKS tuy nhiên bà Tiến không phải quê quán ở Hưng Yên; trước khi được bầu vào BKS nhiệm kỳ này, tôi là chuyên viên kế toán thanh toán tại Văn phòng Công ty, việc hạch toán của chi nhánh là của chi nhánh không liên quan đến tôi.

Tiền vay người nội bộ, người liên quan ở nhiệm kỳ này chủ yếu phát sinh ở đầu nhiệm kỳ, BKS đã nhắc nhở; ông Phước cho vay 5,6 tỷ và tới nay đã tất toán hết, khoản vay bà Tân, bà Thuỷ phát sinh ở nhiệm kỳ này có được HĐQT thông qua; hợp đồng giữa Năng Hằng và Đào Mộng Năng là hai hợp đồng khác nhau, hợp đồng bán hàng với DNTN Năng Hằng có quy định điều khoản thanh toán, còn hợp đồng vay tiền với cá nhân Đào Mộng Năng là hợp đồng khác, không liên quan đến hợp đồng bán hàng; số tiền trả lãi vay, số tiền bán giới thiệu sản phẩm quá chi tiết nên tại ĐH không trả lời được.

Ông Nguyễn Văn Đông (đại diện theo uỷ quyền của bà Phạm Kim Liên) có ý kiến: Các ý kiến của CĐ nên ghi nhận, xem xét trả lời, nếu còn vấn đề gì chưa trả lời ngay được thì trả lời cho CĐ bằng một phương thức nào đó.

8. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua về việc giải trình của HĐQT, BKS đối với các chất vấn tại văn bản của ông Nguyễn Bá Linh ngày 12/9/2018. Phần biểu quyết này có 4 nội dung, được đánh số từ 1 đến 4. BKP phát phiếu để ĐH biểu quyết.

Ông Phạm Lê Thắng có ý kiến: Tôi không đồng ý cách lấy ý kiến biểu quyết này, vì việc đưa nội dung giải trình của HĐQT, BKS, BĐH vào biểu quyết lấy ý kiến là sai, không đúng luật; cổ đông yêu cầu giải trình, việc thông qua giải trình này không thuộc thẩm quyền của cổ đông, trách nhiệm giải trình thuộc về HĐQT, hiện nay cổ đông chưa hài lòng với giải trình của HDQT và BKS nên không thể thông qua, nếu thông qua nghĩa là chấp nhận giải trình này là đúng. Việc làm sai này là do HĐQT, BKS, BĐH, không thể đưa ra ĐH biểu quyết để hợp thức hoá việc làm sai. Các nội dung chưa hài lòng, chúng tôi sẽ tiếp tục hỏi và làm rõ, cần thiết sẽ nhờ cơ quan chức năng để thượng tôn pháp luật, CĐ không đồng ý với việc biểu quyết này, nhóm CĐ chúng tôi không tham gia bỏ phiếu biểu quyết nội dung này, nếu ĐH thông qua nội dung giải trình thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nếu có rủi ro về tài sản thì phải chịu hoàn toàn 100% về rủi ro; nhóm CĐ chúng tôi (30,36%) đã bảo lưu không đồng ý biểu quyết vấn đề này; thời điểm này là thời điểm nhạy cảm, nên việc từ nhiệm, nghỉ việc của thành viên BKS, HĐQT hay Trưởng BKS các CĐ cần lưu ý, không đồng ý.

Ông Lâm Quý có ý kiến: Các câu hỏi chúng tôi đưa ra là có căn cứ, nếu mọi người biểu quyết thông qua phần giải trình nghĩa là đồng loã với các sai phạm. Sau đó ông Quý tuyên bố rời ĐH và bỏ về.

Kết quả biểu quyết như sau:

8.1.Nội dung biểu quyết số 1: Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: HĐQT, BĐH và BKS đã cố ý để chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ công ty nhận khoán cá nhân để kinh doanh thuốc lá theo phương thức lời ăn lỗ chịu trong thời gian dài, hợp đồng độc quyền mua bán thuốc lá COTAB và Giấy phép kinh doanh thuốc lá là cơ hội kinh doanh và tài sản của công ty đã bị TGĐ công ty chiếm dụng để kinh doanh thu lợi cá nhân riêng. Kết quả biểu quyết nội dung số 1 như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu qùyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Số phiếu biểu quyết CĐ không bỏ phiếu: 521.933 phiếu biểu quyết.

Với kết quả 69,49% phiếu biểu quyết tán thành, nội dung biểu quyết số 1 đã được thông qua.

8.2. Nội dung biểu quyết số 2: Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: HĐQT và BĐH Công ty đã đồng ý cho TTDVTM thực hiện bán lẻ thuốc lá (không có giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc) HĐQT và BĐH Công ty đã đồng ý cho TTDVTM bán thuốc lá với số lượng lớn và giá thấp hơn giá mua vào từ năm 2005 đến nay, gây thiệt hại lớn cho Công ty, trách nhiệm thuộc về HĐQT, BGĐ, BKS và KTT Công ty. Kết quả biểu quyết nội dung số 2 như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

– Biểu quyết tán thành: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phiếu biểu quyết CĐ không bỏ phiếu: 521.933 phiếu biểu quyết.

Với kết quả 69,49% phiếu biểu quyết tán thành, nội dung biểu quyết số 2 đã được thông qua.

8.3. Nội dung biểu quyết số 3: Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: TV HĐQT, BĐH, BKS và những người có liên quan của ban lãnh đạo Công ty đã ký các HĐ, GD cho vay tiền và hợp tác kinh doanh với Công ty; nhưng các GD này không được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua trước khi giao dịch, các HĐ đó bị vô hiệu vì vi phạm Điều 160 và 162 Luật Doanh nghiệp. Kết quả biểu quyết nội dung số 3 như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phiếu biểu quyết CĐ không bỏ phiếu: 521.933 phiếu biểu quyết.

Với kết quả 69,49% phiếu biểu quyết tán thành, nội dung biểu quyết số 3 đã được thông qua.

8.4. Nội dung biểu quyết số 4: Thông qua nội dung giải trình của HĐQT, BKS về chất vấn: "HĐQT, BĐH đã để cho TTDVTM xuất nhiều hóa đơn nhưng không có hàng hóa dịch vụ đi kèm".

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.710.693 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.760 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,49% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phiếu biểu quyết CĐ không bỏ phiếu: 521.933 phiếu biểu quyết.

Với kết quả 69,49% phiếu biểu quyết tán thành, nội dung biểu quyết số 4 đã được thông qua.

9. Bà Tân đọc Tờ trình số 1 về việc chấm dứt tư cách thành viên HĐQT của ông Trần Vĩ Đường và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

10. Bà Trần Thiên Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình đề nghị thông qua chấm dứt tư cách và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị.

Do có cổ đông bỏ về (Ông Lê Văn Phước, Nguyễn Bá Linh, ông Lâm Quý-đại diện của ông Nguyễn Thanh Tâm, ông Nguyễn Văn Danh – đại diện của bà Nguyễn Thị Thanh Mai, ông Vũ Văn Thanh, ông Đỗ Xuân Thu, ông Nguyễn Văn Phẩm (riêng ông Nguyễn Văn Phẩm có xin phép Chủ toạ)) nên ông Tuấn đọc báo cáo lần 4 kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: 15 CĐ/đại diện CĐ dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.188.773 cổ phần, tương đương 1.188.773 phiếu biểu quyết, chiếm 69,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

ĐH cùng biểu quyết. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình đề nghị thông qua chấm dứt tư cách và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0%

tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Không bỏ phiếu biểu quyết: 03 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0003% phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Với kết quả 99,9997% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình đề nghị thông qua chấm dứt tư cách và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị được thông qua.

11. Bà Tân trình bày Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

12. Bà Trần Thiên Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

ĐH cùng biểu quyết. Kết quả biểu quyết thông qua Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Không bỏ phiếu biểu quyết: 03 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0003% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,9997% phiếu biểu quyết tán thành, Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thông qua.

13. Bà Tân trình bày Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử/ứng cử, cụ thể:

- Ông Nguyễn Văn Đông

14. Bà Trần Thiên Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị.

ĐH cùng biểu quyết. Kết quả biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu:

+ Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 03 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0003% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,9997% phiếu biểu quyết tán thành, Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị được thông qua.

15. Bà Trần Thiên Kim đề nghị Đại hội bắt đầu bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. ĐH cùng tiến hành bỏ phiếu bầu cử.

16. Công bố kết quả bầu cử

Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn thay mặt Ban kiểm phiếu lên công bố kết quả bầu cử như sau: Ông Nguyễn Văn Đông đạt 1.188.773 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu có mặt tại ĐH.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sài Gòn Hỏa xa, ông Nguyễn Văn Đông đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2019.

17. Bà Tân trình bày dự thảo Nghị quyết của ĐH.

Ông Thắng có ý kiến: Tôi thay mặt nhóm CĐ không đồng ý nội dung Nghị quyết vì nhắc tới việc thông qua các nội dung giải trình các vấn đề của ông Linh gửi văn bản kiến nghị, lúc trước biểu quyết thông qua các nội dung này chúng tôi đã không đồng ý, vì câu chữ quá mập mờ; mọi sai phạm sẽ có

thể dẫn tới truy tố HĐQT, BĐH, BKS, nhóm CĐ chúng tôi đã có ý kiến, CĐ nào thông qua nghị quyết này sẽ phải chịu trách nhiệm về việc này.

Bà Lê có ý kiến: Ông Linh gửi văn bản yêu cầu, theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Công ty đã tổ chức ĐH. ĐH phải có kết luận, nên phải có biểu quyết, đây là chuyện bình thường; các nội dung giải trình được ghi vào biên bản, không có mập mờ.

Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Nghị quyết của ĐH. ĐH cùng biểu quyết thông qua Nghị quyết của ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp ; CĐ không bỏ phiếu: 03 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0003% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Phương thức bỏ phiếu: Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

  + Biểu quyết tán thành: 1.188.770 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

  + Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

  + Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ: 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,9997% phiếu biểu quyết tán thành, Nghị quyết của ĐH được thông qua.

16. Ông Kiên trình bày Biên bản. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Biên bản của ĐH. ĐH cùng biểu quyết thông qua Biên bản ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Phương thức bỏ phiếu: Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết hợp lệ: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

+ Biểu quyết tán thành: 1.188.773 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

+ Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biên bản kết thúc lúc 18h35 cùng ngày.

THƯ KÝ	**CHỦ TỌA ĐOÀN** CHỦ TỌA
Lưu Văn Kiên	**Trần Thiên Kim**

BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Thọ Huân

Lê Nguyễn Mạnh Tuấn

Ngô Đức Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG DỰ HỌP ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG NĂM 2018

Ngày 27 tháng 11 năm 2018

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX001	Bùi Thị Thu Hằng	025248281	3	3		
SHX002	Chu Bùi Ngọc	131620706	3	3		
SHX003	Dương Văn Hải	250421255	3	3		
SHX004	Hoàng Lưu Linh	023951508	3	3		
SHX005	Hoàng Minh Thuận	024422785	3	3		
SHX006	Hoàng Thị Phương	022105777	900	900		
SHX007	Huỳnh Công Xuân Vũ	023129989	3	3		
SHX008	Huỳnh Thị Diễm Hằng	023362103	3	3		
SHX009	Huỳnh Thị Thu Vân	022957452	3	3		
SHX010	Hà Văn Trường	0250454071	3	3		
SHX011	Lê Mỹ Dung	020621978	40.340	40.340		
SHX012	Lê Nguyễn Hoàng Thương	0205283603	3	3		
SHX013	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	023151531	100	100		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX014	Lê Quang Thái	022998230	3	3		
SHX015	Lê Thanh Hoàng	321143679	3	3		
SHX016	Lê Thanh Tùng	174651679	3	3		
SHX017	Lê Thị Quyên	172190074	3	3		
SHX018	Lê Thị Thủy Tiên	023898586	3	3		
SHX019	Lê Văn Phước	205001974	86.000	86.000		
SHX020	Lê Văn Thi	250761248	3	3		
SHX021	Lý Hưng Cường	022326183	3	3		
SHX022	Lưu Thị Lê	022499984	4.870	4.870		
SHX023	Lưu Văn Tư	020603966	3	3		
SHX024	Lương Ngọc Liên	023086214	10	10	Nguyễn Văn Doanh	
SHX025	Lương Đức Chí	022245799	3	3		
SHX026	Mai Kim Minh	020538213	3	3		
SHX027	Nguyễn Bá Chánh	023258221	3	3		
SHX028	Nguyễn Bá Linh	024692338	172.000	172.000		
SHX029	Nguyễn Hoàng Phú	321271761	3	3		
SHX030	Nguyễn Hữu Toại	250396439	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX031	Nguyễn Khắc Vũ	034081001681	3	3		
SHX032	Nguyễn Kim Cương	220731450	3	3		
SHX033	Nguyễn Minh Đức	082068000025	10	10		
SHX034	Nguyễn Ngọc Xuân Thanh	025677414	3	3		
SHX035	Nguyễn Phương Nam	022105658	3	3		
SHX036	Nguyễn Phước Nguyên	312137192	3	3		
SHX037	Nguyễn Phạm Hoàng Long	225184105	3	3		
SHX038	Nguyễn Phạm Hoàng Lân	225309764	3	3		
SHX039	Nguyễn Quốc Trang	22550786	3	3		
SHX040	Nguyễn Thanh Hồ	370993748	3	3		
SHX041	Nguyễn Thanh Tâm	168265532	5.907	5.907		
SHX042	Nguyễn Thị Hiếu	024413117	3	3		
SHX043	Nguyễn Thị Hồng	024792186	1.310	1.310		
SHX044	Nguyễn Thị Hồng Yến	331833701	3	3		
SHX045	Nguyễn Thị Kim Ngân	311691327	3	3		
SHX046	Nguyễn Thị Mỹ Như	272234809	3	3		
SHX047	Nguyễn Thị Ngà	020052788	31.880	31.880		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX048	Nguyễn Thị Ngọc Dung	025896760	3	3		
SHX049	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	024288922	3	3		
SHX050	Nguyễn Thị Sương	215009188	3	3		
SHX051	Nguyễn Thị Thanh Mai	010162000012	10	10	Nguyễn Trần Ngân Nhi	Ng Trần Ngân Nhi
SHX052	Nguyễn Thị Thùy Linh	023541916	3	3		
SHX053	Nguyễn Thị Thắm	151265498	3	3		
SHX054	Nguyễn Thị Xinh	250499536	3	3		
SHX055	Nguyễn Thị Xuân Vẽ	022275631	3	3		
SHX056	Nguyễn Trường Kha	311740060	3	3		
SHX057	Nguyễn Văn Phẩm	035067000829 168034575	172.000	172.000		Nguyễn Văn Phẩm
SHX058	Nguyễn Văn Thanh Đạt	025175240	3	3		
SHX059	Nguyễn Văn Xuân	020375019	3	3		
SHX060	Ngô Kim Bích	023845623	3	3		
SHX061	Ngô Sơn Thịnh	024851976	4.000	4.000		
SHX062	Ngô Thành Hiệp	022648542	3	3		
SHX063	Ngô Văn Lợi	024224020	3	3		
SHX064	Ngô Văn Sơn	270375693	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX065	Phan Quốc Việt	023483873	3	3		
SHX066	Phan Văn Dũng	020201301	3	3		
SHX067	Phan Xuân Tùng	023707474	3	3		
SHX068	Phạm Hoàng Thịnh	023130249	3	3		
SHX069	Phạm Hoàng Việt	225317527	3	3		
SHX070	Phạm Kim Liên	023948583	10	10	Nguyễn Văn Đông	
SHX071	Phạm Lê Thắng	037072000087	3	3		
SHX072	Phạm Mỹ Anh	024392518	3	3		
SHX073	Phạm Nguyễn Thị Bích Nga	023601737	3	3		
SHX074	Phạm Ngọc Hơn	351942539	3	3		
SHX075	Phạm Ngọc Mai	020991232	3	3		
SHX076	Phạm Ngọc Nở	022359084	3	3		
SHX077	Phạm Ngọc Phương	020991213	3	3		
SHX078	Phạm Như Hồng	011974235	300	300		
SHX079	Phạm Nhật Tuấn	250378299	3	3		
SHX080	Phạm Phúc Toàn	025400245	3	3		
SHX081	Phạm Thị Sen	250018965	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX082	Phạm Thị Thu Thủy	024750020	3	3		
SHX083	Phạm Thị Tuyết Ngọc	225070274	3	3		
SHX084	Phạm Tuấn Việt	025268293	3	3		
SHX085	Phạm Văn Nhơn	022359021	3	3		
SHX086	Trương Cao Hiền	023421665	3	3		
SHX087	Trương Quốc Dũng	024473851	100	100		
SHX088	Trương Tấn Kính	225209226	3	3		
SHX089	Trương Ái Liễu	022318644	10.180	10.180		Trương Ái Liễu
SHX090	Trần An Liên	001061009253	3.600	3.600		Trần An Liên
SHX091	Trần Bình	250638524	3	3		
SHX092	Trần Bộ Thiên	022352286	900	900		
SHX093	Trần Kim Hoàng	020802664	3	3		
SHX094	Trần Kim Vạng	022548179	3	3		
SHX095	Trần Kim Đức	023711881	3	3		
SHX096	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	025435724	3	3		
SHX097	Trần Phúc Hậu	021600034	3	3		
SHX098	Trần Quang Đạt	023609639	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX099	Trần Thiên Kim	024915368	542.170	542.170		Thiên Kim
SHX100	Trần Thị Hương	023707115	3	3		
SHX101	Trần Thị Lệ Hằng	022135115	3	3		
SHX102	Trần Thị Thanh Tâm	025278421	3	3		
SHX103	Trần Vĩ Đường	020291722	5.500	5.500		
SHX104	Trịnh Kim Hạnh	021077487	3	3		
SHX105	Trịnh Kế Mong	145023868	3	3		
SHX106	Tô Huệ Lâm	023544926	3	3		
SHX107	Tăng Thị Minh Tân	22778711	31.600	31.600		Minh Tân
SHX108	Tạ Hoàng Giang	0250424318	3	3		
SHX109	Tạ Thị Minh Hà	272623681	3	3		
SHX110	Võ Quang Trí	225127548	3	3		
SHX111	Vũ Thị Hồng	250905748	3	3		
SHX112	Vũ Thị Liên	031037956	3	3		
SHX113	Vũ Thị Út Đào	273159488	3	3		
SHX114	Vũ Văn Thanh	025932142	3	3		
SHX115	Đinh Việt Đức	022925053	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người được ủy quyền	Ký nhận
SHX116	Đoàn Văn Tuấn	079058001164	20.000	20.000	Lê Mỹ Dung	Dung Mỹ Dung
SHX117	Đào Lý Thuyết	023483871	3	3		
SHX118	Đào Thanh Hùng	023388194	3	3		
SHX119	Đào Thị Bích Hằng	023183039	3	3		
SHX120	Đào Văn Tâm	020881525	3	3		
SHX121	Đặng Ngọc Hải	331244707	3	3		
SHX122	Đặng Thị Hồng Phương	151299899	3	3		
SHX123	Đỗ Công Thành	025682065	3	3		
SHX124	Đỗ Duy Linh	381239170	3	3		
SHX125	Đỗ Hữu Nghi	092078000172	3	3		
SHX126	Đỗ Xuân Thu	171569052	86.000	86.000		
SHX127	Công ty TNHH TM & DL Đại Lâm	0302149574	500.000	500.000		